

Phẩm 3: QUÁN CHIẾU (1)

Bấy giờ, Xá-lợi Tử thưa:

–Bạch Thế Tôn, các Đại Bồ-tát nên tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa như thế nào?

Phật dạy:

–Này Xá-lợi Tử, khi tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa, Đại Bồ-tát nên quán như vầy: Thật có Bồ-tát, không thấy có Bồ-tát, không thấy tên Bồ-tát, không thấy Bát-nhã ba-la-mật-đa, không thấy tên Bát-nhã ba-la-mật-đa, không thấy hành, không thấy chẳng hành. Vì sao? Ngày Xá-lợi Tử, tự tánh Bồ-tát là không, danh Bồ-tát cũng không. Vì sao? Vì tự tánh của sắc là không, chẳng do không, cái không của sắc chẳng phải sắc, sắc không lìa không, không chẳng lìa sắc, sắc tức là không, không tức là sắc. Tự tánh của thọ, tưởng, hành, thức là không, chẳng do không, cái không của thọ, tưởng, hành, thức chẳng phải thọ, tưởng, hành, thức; thọ, tưởng, hành, thức chẳng lìa không, không chẳng lìa thọ, tưởng, hành, thức; thọ, tưởng, hành, thức tức là không, không tức là thọ, tưởng, hành, thức. Vì sao? Ngày Xá-lợi Tử, đây chỉ có danh gọi là Bồ-đề, đây chỉ có danh gọi là Tát-dỏa, đây chỉ có danh gọi là Bồ-tát, đây chỉ có danh gọi là không, đây chỉ có danh gọi là sắc, thọ, tưởng, hành, thức. Tự tánh như vậy là không sinh, không diệt, không nhiễm, không tịnh. Đại Bồ-tát tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa như thế không thấy sinh, không thấy diệt, không thấy nhiễm, không thấy tịnh. Vì sao? Vì chỉ giả lập khách danh, để phân biệt các pháp nhưng lại khởi khách danh đã giả lập rồi theo đó mà sinh ngôn thuyết, rồi căn cứ vào ngôn thuyết như thế sinh khởi chấp trước thế này thế kia. Đại Bồ-tát khi tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa đối với tất cả pháp như thế không thấy nên không sinh chấp trước.

Lại nữa ngày Xá-lợi Tử, Đại Bồ-tát khi tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa nên quán như vầy: Bồ-tát chỉ có danh, Phật chỉ có danh, Bát-nhã ba-la-mật-đa chỉ có danh, sắc chỉ có danh, thọ, tưởng, hành, thức chỉ có danh, tất cả pháp khác chỉ có danh.

Này Xá-lợi Tử, như ngã chỉ có danh, mà gọi đó là ngã, thật chẳng thể nắm bắt được. Như vậy, hữu tình, dòng sinh mạng, khả năng sinh khởi, sự dưỡng dục, sự trưởng thành, chủ thể luân hồi, ý sinh, nho đồng, khả năng làm việc, khả năng khiến người làm việc, khả năng thọ quả báo, khả năng khiến người thọ nghiệp, khả năng tạo nghiệp, khả năng khiến người tạo nghiệp, cái biết, cái thấy cũng chỉ có danh, nghĩa là hữu tình cho đến cái thấy, thật chẳng thể nắm bắt được. Vì chẳng thể nắm bắt được nên rõ ràng không, chỉ tùy theo thế tục mà giả lập khách danh. Các pháp cũng vậy, không nên chấp trước. Vì vậy Đại Bồ-tát khi tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa không thấy có ngã cho đến cái thấy, cũng không thấy có tất cả pháp tánh.

Này Xá-lợi Tử, Đại Bồ-tát tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa như vậy, trừ trí tuệ chư Phật, còn trí tuệ của tất cả Thanh văn, Độc giác... đều không thể sánh bằng; vì chẳng thể nắm bắt được nên là không. Vì sao? Vì Đại Bồ-tát này đối với danh, cái phụ thuộc danh đều không sở đắc, vì không quán thấy nên không chấp trước.

Này Xá-lợi Tử, nếu Đại Bồ-tát có thể thực hành Bát-nhã ba-la-mật-đa như vậy, mới gọi là khéo thực hành Bát-nhã ba-la-mật-đa.

Này Xá-lợi Tử, giả sử trí tuệ của ông và Đại Mục-kiền-liên nhiều như lúa, mè, tre, lau, mía rừng đầy khắp châu Thiệu-m-bộ, so với trí tuệ của Đại Bồ-tát thực hành Bát-nhã ba-la-mật-đa thì không bằng một phần trăm, không bằng một phần ngàn, không bằng một phần trăm ngàn, không bằng một phần trăm câu-chi, không bằng một phần ngàn

câu-chi, không bằng một phần trăm ngàn câu-chi, số phần, toán phần, kế phần, dù phần cho đến không bằng một phần cực số. Vì sao? Vì trí tuệ của Đại Bồ-tát này có thể làm cho tất cả hữu tình hướng vào Niết-bàn, còn trí tuệ của tất cả Thanh văn, Độc giác không được như vậy.

Lại nữa này Xá-lợi Tử, trí tuệ mà Đại Bồ-tát tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa chỉ trong một ngày, thì trí tuệ của tất cả Thanh văn, Độc giác cũng không bì kịp.

Này Xá-lợi Tử, kể cả châu Thiệm-bộ, giả sử những người có trí tuệ như ông và Đại Mục-kiền-liên nhiều như lúa, mè, tre, lau, mía, rừng đầy khắp bốn đại châu, so với trí tuệ của Đại Bồ-tát tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa thì không bằng một phần trăm, không bằng một phần ngàn, không bằng một phần trăm ngàn cho đến không bằng một phần cực số. Vì sao? Vì trí tuệ của Đại Bồ-tát này có thể làm cho tất cả hữu tình hướng đến Niết-bàn, trí tuệ của tất cả Thanh văn, Độc giác không được như vậy.

Lại nữa này Xá-lợi Tử, trí tuệ mà Đại Bồ-tát tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa, chỉ trong một ngày thì trí tuệ của tất cả Thanh văn, Độc giác cũng không bì kịp.

Này Xá-lợi Tử, kể cả bốn đại châu, giả sử trí tuệ của ông và Đại Mục-kiền-liên nhiều như lúa, mè, tre, lau, mía, rừng đầy khắp cả thế giới ba lần ngàn, so với trí tuệ của Đại Bồ-tát hành Bát-nhã ba-la-mật-đa thì không bằng một phần trăm, không bằng một phần ngàn, không bằng một phần trăm ngàn, cho đến không bằng một phần cực số. Vì sao? Vì trí tuệ của Đại Bồ-tát này có thể làm cho tất cả hữu tình hướng đến Niết-bàn. Trí tuệ của tất cả Thanh văn, Độc giác không được như vậy.

Lại nữa này Xá-lợi Tử, trí tuệ mà Đại Bồ-tát tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa chỉ trong một ngày thì trí tuệ của tất cả Thanh văn, Độc giác cũng không bì kịp.

Này Xá-lợi Tử, kể cả thế giới ba lần ngàn lại, giả sử trí tuệ của ông và Đại Mục-kiền-liên nhiều như lúa, mè, tre, lau, mía, rừng đầy khắp thế giới chư Phật trong mười phương, so với trí tuệ của Đại Bồ-tát thực hành Bát-nhã ba-la-mật-đa, không bằng một phần trăm, không bằng một phần ngàn, không bằng một phần trăm ngàn, cho đến không bằng một phần cực số. Vì sao? Vì trí tuệ của Đại Bồ-tát này có thể làm cho tất cả hữu tình hướng đến Niết-bàn, trí tuệ của tất cả Thanh văn, Độc giác không được như vậy.

Lại nữa này Xá-lợi Tử, trí tuệ mà tại Bồ-tát tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa chỉ trong một ngày, thì trí tuệ của tất cả Thanh văn, Độc giác cũng không bì kịp.

